

XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY BƠI BAN ĐẦU, PHÒNG CHỐNG ĐUỐI NƯỚC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH

Lê Đức Long⁽¹⁾

Tóm tắt:

Dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn, tác giả đã xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu đảm bảo tính khoa học, tính khả thi, phù hợp cấu trúc 4 phần của chương trình môn học với 11 nội dung giảng dạy được phân phối cụ thể trong 20 buổi, mỗi buổi 2 tiết (trong đó 20-30 phút trên cạn, 45-60 phút dưới nước) đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc nâng cao chất lượng học bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học (HSTH) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Từ khóa: Chương trình dạy bơi ban đầu, học sinh tiểu học, tỉnh Bắc Ninh.

Developing an initial swimming teaching program in order to prevent drown accident for primary students in Bac Ninh province

Summary:

On the basis of theory and practice, the project developed an initial swimming teaching program which ensures scientificity and feasibility. And it is consistent with the 4-part structure of the subject program, 11 specifically distributed teaching contents, 20 sessions, 2 periods each session (of which 20-30 minutes on land, 45-60 minutes in water). The teaching program has brought economic efficiency and improved the quality of swimming lessons and drowning prevention for primary students in Bac Ninh province.

Keywords: Initial swimming teaching program, primary school students, Bac Ninh province.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, tai nạn đuối nước đang là vấn đề xã hội bức thiết. Phòng chống đuối nước cho trẻ em đang được Đảng, Nhà nước và xã hội quan tâm. Căn cứ vào thực tế nhu cầu xã hội, việc xây dựng chương trình dạy bơi, phòng chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh nói riêng và Việt Nam nói chung, góp phần phổ cập bơi môn Bơi và nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn tỉnh và các đối tượng khác trong xã hội, từ đó giúp giảm thiểu các tai nạn đuối nước hiện đang là vấn đề rất nóng ở tỉnh Bắc Ninh và ở Việt Nam.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp: Phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp chuyên gia, kiểm tra sự phạm, và phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

1.1. Cơ sở lý luận

Qua nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến quan điểm và nguyên tắc giáo dục thể chất, phương hướng mục tiêu phát triển TDTT trường học, lý luận và phương pháp TDTT trường học, năng lực sự phạm và các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực sự phạm của giáo viên GDTC cho thấy việc xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh cần phải căn cứ vào các cơ sở lý luận sau:

Dựa trên các quan điểm của Đảng và Nhà nước đối với công tác GDTC và hoạt động TDTT trường học nói chung và môn Bơi nói riêng trong các trường tiểu học, đặc biệt là các văn bản chỉ

⁽¹⁾TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: ledudlongttdn@gmail.com

BÀI BÁO KHOA HỌC

đạo về công tác phòng chống đuối nước trẻ em của Chính phủ và các bộ, ngành liên quan.

Căn cứ những vấn đề cơ bản về xây dựng chương trình.

Căn cứ vào đặc điểm hoạt động và quá trình hình thành kỹ năng vận động môn Bơi.

Căn cứ vào đặc điểm tâm-sinh lý trẻ em 7 - 11 tuổi.

Căn cứ vào mục tiêu công tác GDTC trong các cơ sở giáo dục.

Căn cứ vào tính cấp thiết của công tác dạy bơi, phòng chống đuối nước cho HSTH.

1.2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ vào số lượng và năng lực của giáo viên.

Thực trạng nhận thức của giáo viên, học sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong việc trang bị kiến thức và kỹ năng bơi, phòng chống đuối nước.

Thực trạng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Thực trạng các yếu tố đảm bảo thực hiện chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

2. Xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

2.1. Mục tiêu chương trình

Mục tiêu chung:

Chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh hướng tới mục tiêu trang bị kiến thức và kỹ năng môn bơi, về an toàn trong môi trường nước để phòng chống đuối nước. Từ đó, chương trình góp phần nâng cao sức khỏe, phát triển tâm vóc, thể lực, phòng chống bệnh tật... và hình thành thói quen tập luyện hàng ngày.

Mục tiêu cụ thể:

Về kiến thức:

Nắm vững kiến thức phòng chống đuối nước;

Giúp học sinh hiểu biết về tác dụng, lợi ích của việc học bơi, nguyên nhân đuối nước, những nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước, nguyên tắc an toàn khi đi bơi, cách phòng ngừa, cách cứu đuối đúng cách...

Về kỹ năng:

Dựa trên tiêu chuẩn kiểm tra đánh giá đã được Tổng cục TDTT qui định và các cơ quan chuyên môn đang áp dụng trên toàn quốc, cụ thể như sau:

- Kỹ năng bơi: Bơi được 25m trở lên; Kỹ năng đứng nước, nổi ngửa được 90 giây trở lên

- Kỹ năng an toàn trong môi trường nước: Kỹ năng tự cứu thông qua việc kết hợp kỹ năng đứng nước, nổi ngửa, lặn nước kết hợp với kỹ năng di chuyển tư thế thân người và học bơi tự cứu.

- Kỹ năng cứu đuối an toàn: Gồm các kỹ năng an toàn trong môi trường nước và cách cứu đuối an toàn phù hợp với lứa tuổi và trình độ.

Về thái độ:

Tự giác, chủ động và tích cực trong tập luyện.

Hình thành tình yêu với môn Bơi, thói quen tập luyện thường xuyên và suốt đời.

2.2. Cấu trúc chương trình

Cấu trúc chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được trình bày theo các mục cụ thể:

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

1. Vị trí môn học
2. Mục tiêu môn học
3. Cấu trúc và phân bổ thời gian
4. Điều kiện tiên quyết
5. Nội dung, hình thức kiểm tra, đánh giá

PHẦN II: PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

PHẦN III: NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

PHẦN IV: TÀI LIỆU PHỤC VỤ GIẢNG DẠY

2.3. Nội dung và phân phối chương trình

Bước đầu đã xác định được nội dung dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh với 11 nội dung giảng dạy được phân phối cụ thể trong 20 buổi, mỗi buổi 2 tiết. Nội dung chương trình được phân phối giảng dạy dưới các hình thức: lý thuyết, thực hành, thể lực và thi/kiểm tra. Đan xen giảng dạy kiến thức phòng chống đuối nước với dạy động tác kỹ thuật bơi, thực hành các kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn, tổ chức các trò chơi và các bài tập bổ trợ để tránh sự nhàm chán, tạo hứng thú, tinh thần tập luyện tích cực ở trẻ em. Nội dung được trình bày tại bảng 1.

2.4. Đối tượng học bơi

Trẻ em từ 7 đến 11 tuổi chưa biết bơi, chưa được trang bị kiến thức, kỹ năng phòng chống đuối nước.

2.5. Tổ chức giảng dạy

Tổ chức các lớp có sĩ số từ 15 - 20 em

Có hai giáo viên đứng lớp

Bảng 1. Nội dung và phân phối chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Nội dung	Phân phối thời gian				Tổng thời gian
	Lý thuyết	Thực hành	Thế lực	Thi/Kiểm tra	
Kiến thức về phòng chống đuối nước	*1				40 tiết
Làm quen nước	*1	4	*2		
Giảng dạy động tác chân bơi ếch	*1	6	*2		
Giảng dạy động tác tay bơi ếch	*1	2	*2		
Giảng dạy động tác tay kết hợp thở bơi ếch	*1	4	*2		
Giảng dạy động tác tay phối hợp với chân bơi ếch	*1	2	*2		
Giảng dạy phối hợp bơi hoàn chỉnh bơi ếch	*1	4	*2		
Giảng dạy hoàn thiện củng cố kỹ thuật bơi ếch	*1	6	*2		
Giảng dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước	*1	6	*2		
Giảng dạy kỹ năng cứu đuối an toàn	*1	4	*2		
Kiểm tra kết thúc kiểu bơi				2	

Ghi chú:

*1: Không có giáo án dành riêng nhưng dành từ 5-10 phút trong mỗi giáo án để giảng dạy

*2: Không có giáo án dành riêng nhưng dành từ 10-20 phút trong mỗi giáo án để giảng dạy

Thời gian một khóa dạy bơi cho trẻ em gồm 20 buổi (mỗi buổi 2 tiết)

Xuất phát từ đặc điểm của trẻ em là dễ nhớ, khả năng bắt chước động tác nhanh nhưng lại rất nhanh quên, vì vậy, để lớp học hiệu quả, tránh tình trạng các em quên những động tác, kỹ năng đã học của buổi trước, mật độ của buổi học có thể tổ chức liên tục các ngày trong tuần hoặc ít nhất 03 buổi/tuần.

Căn cứ đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ em lứa tuổi 7 - 11 tuổi là sức chịu đựng rét kém do lớp mỡ da mỏng, do vậy mỗi buổi học chỉ có thể bố trí 2 tiết học trong thời gian khoảng 60 - 90 phút/buổi (trong đó 20 - 30 phút trên cạn, 45 - 60 phút dưới nước).

Căn cứ quỹ thời gian của học sinh, phân phối chương trình phải phù hợp với thời gian rảnh ngoài giờ học chính khóa. Đồng thời căn cứ đặc điểm thời tiết, thời gian tổ chức lớp học được tiến hành trong khoảng từ tháng 5 đến tháng 9 hàng năm.

2.6. Phương pháp dạy học của chương trình

Sử dụng các phương pháp cơ bản trong dạy học vận động, đó là các phương pháp giảng giải, trực quan, bài tập và trò chơi, thi đấu... Các

phương pháp được dựa trên đặc điểm tâm, sinh lý để sử dụng hợp lý.

2.7. Các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình

a. Đối với học sinh

Học sinh các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Những trẻ em có tiền sử về bệnh tim, lao phổi, bệnh hô hấp mãn tính, bệnh viêm thận, động kinh, viêm tai, viêm da cần có sự kiểm tra và chỉ định của bác sĩ cho từng trường hợp; Trẻ em đang đau mắt, sốt, cơ thể mệt mỏi không nên học bơi.

b. Đối với giáo viên

Các giáo viên GDTC của các trường Phổ thông trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Đã hoàn thành các nội dung Chương trình tập huấn và được cấp chứng nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp.

c. Điều kiện bể bơi, sân bãi dụng cụ tập bơi

Các trường phải có bể bơi thiếu niên đúng qui cách, đầu sâu không quá 1,8m; đầu nông không dưới 70cm. Xung quanh có thành bể rộng, hoặc có sân khởi động với đầy đủ các phương tiện như phao cứu sinh, ván bơi, ghế tập bơi, phương tiện nghe nhìn, nhà tắm, nhà vệ sinh, phòng y tế...

BÀI BÁO KHOA HỌC

3. Thẩm định tính khoa học, tính hiện đại, tính khả thi của chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh mới xây dựng

3.1. So sánh chương trình mới xây dựng và chương trình cũ

Để có căn cứ đánh giá chương trình mới xây dựng của đề tài, trước tiên, chúng tôi tiến hành so sánh sự khác biệt giữa chương trình mới xây dựng và chương trình cũ thường được sử dụng tại các trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. So sánh chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH tỉnh Bắc Ninh mới xây dựng và chương trình cũ thường được sử dụng

	Chương trình cũ	Chương trình mới xây dựng
Vị trí môn học	Không xác định cụ thể	Xác định cụ thể
Mục tiêu môn học (Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể)	Chỉ đặt mục tiêu chung là biết 1 kiểu bơi (ếch hoặc trườn sấp); không có mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng và thái độ; về an toàn trong môi trường nước	Đặt mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; dạy kiểu bơi ếch và trang bị cho các em kiến thức và kỹ năng môn bơi, về an toàn trong môi trường nước và kỹ năng cứu đuối an toàn
Cấu trúc và phân phối chương trình	Quy định thời gian học các nội dung và thi	Kế thừa một phần chương trình cũ
Điều kiện tiên quyết	Không quy định cụ thể	Quy định cụ thể với học sinh, giáo viên và điều kiện tổ chức giảng dạy
Nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá	Không quy định cụ thể	Cập nhật các nội dung mới, đáp ứng mục tiêu phòng chống đuối nước
Phân phối chương trình	Không quy định cụ thể	Quy định cụ thể với từng mục
Nội dung chương trình	Không quy định cụ thể	Quy định cụ thể với từng nội dung
Tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy	Không quy định cụ thể	Quy định cụ thể cho từng nội dung và cả chương trình

Qua bảng 2 cho thấy: Chương trình mới xây dựng, ngoài cấu trúc và phân phối thời gian được kế thừa từ chương trình cũ, 7 mục còn lại gồm: Vị trí môn học; Mục tiêu môn học (Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể); Điều kiện tiên quyết; Nội dung tóm tắt; Phân phối chương trình; Hình thức kiểm tra, đánh giá; Nội dung chi tiết và tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy đều được xây dựng mới, chi tiết cho cả chương trình.

3.2. Thẩm định chương trình thông qua ý kiến đánh giá chuyên gia

Sau khi đã xây dựng được dự thảo chương trình, để tăng tính khách quan và độ tin cậy trong việc xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH tỉnh Bắc Ninh, đề tài tiến hành phỏng vấn xin ý kiến các nhà khoa học và cán bộ quản lý, giáo viên Thể dục, HLV có kinh nghiệm để thẩm định chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH tỉnh Bắc Ninh mà đề tài đã xây dựng.

Đối tượng phỏng vấn gồm 18 người, trong đó: GS, PGS.TS có 10 người, chiếm tỷ lệ 55,55%, 3

cán bộ quản lý chiếm tỷ lệ 16,66%, 5 HLV, giáo viên bơi có kinh nghiệm chiếm tỷ lệ 27,77%.

Các nội dung phỏng vấn: Mục tiêu chương trình; Cấu trúc chương trình; Nội dung chương trình; Phân phối chương trình; Phương thức, phương pháp đào tạo của chương trình; Các điều

kiện đảm bảo thực hiện chương trình.

Mỗi nội dung thẩm định được đánh giá theo 3 mức độ: Đạt yêu cầu, kiến nghị ban hành (C3); Đạt yêu cầu, nhưng phải chỉnh sửa (C2); Không đạt yêu cầu, phải xây dựng lại (C1). Kết quả thẩm định được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Kết quả phỏng vấn thẩm định chương trình dạy bơi ban đầu phòng chống đuối nước cho HSTH tỉnh Bắc Ninh (n=18)

TT	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định					
		C1		C2		C3	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Mục tiêu chương trình	0	0	3	16.66	15	83.33
2	Cấu trúc chương trình	1	5.55	4	22.22	13	72.22
3	Nội dung chương trình	1	5.55	4	22.22	13	72.22
4	Phân phối chương trình	1	5.55	6	33.33	11	61.11
5	Phương thức, phương pháp đào tạo của chương trình	2	11.11	6	33.33	10	55.55
6	Các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình	0	0	3	16.66	15	83.33

Kết quả thu được ở bảng 3 cho thấy:

Đa số các nội dung đều được đánh giá ở mức “Đạt yêu cầu, kiến nghị ban hành”, chiếm tỷ lệ từ 55,55% đến 83,33%. Mức “Không đạt yêu cầu, phải xây dựng lại” chiếm tỷ lệ thấp, từ 0,00 đến 11,11%. Kết quả cho thấy, có sự nhất trí và đánh giá cao giữa các chuyên gia về chương trình mới được xây dựng.

Kết quả này cho phép chúng tôi khẳng định chương trình được xây dựng bước đầu đảm bảo tính khoa học, tính khả thi và có thể đưa vào ứng dụng, kiểm định chất lượng, hiệu quả trong thực tiễn dạy bơi phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã xây dựng mới chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho HSTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đảm bảo tính khoa học, tính hiện đại và tính khả thi, đáp ứng được nhu cầu công tác phổ cập bơi, phòng chống đuối nước hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ môn Thể thao dưới nước (2017), *Chương trình giảng dạy môn Bơi cho sinh viên “Bơi phổ cập”*.
2. Ngô Xuân Viện, Lê Đức Long (2015), *Giáo trình Bơi thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Xuân Sinh (1999), *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học TĐTT*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Trạch (2004), *Phương pháp giảng dạy TĐTT trong trường phổ thông*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
5. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định số 234/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016 – 2020*.

(Bài nộp ngày 16/11/2021, phản biện ngày 3/2/2022, duyệt in ngày 30/3/2022)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**4. Trương Quốc Uyên**

Chủ tịch Hồ Chí Minh với những sự kiện lịch sử quan trọng của Ngày thể thao Việt Nam

BÀI BÁO KHOA HỌC**7. Nguyễn Thị Hồng Liên**

Đánh giá hiệu quả tác động của chính sách phát triển thể dục thể thao cho mọi người đến kinh tế và xã hội

12. Đặng Văn Dũng

Thực trạng phân biệt đối xử với người khuyết tật trong tập luyện thể dục thể thao ở các Trung tâm văn hóa đô thị

15. Vũ Quỳnh Như; Trần Ngọc Dũng; Chu Vương Thìn

Thực trạng và định hướng đào tạo cử nhân thể dục thể thao chuyên ngành Điền kinh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đáp ứng nhu cầu xã hội đến năm 2025 và tầm nhìn 2030

21. Đặng Hoài An; Nguyễn Như Quỳnh

Thực trạng công tác quản lý học tập của vận động viên tại Trung tâm Đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

26. Nguyễn Văn Phúc; Phan Hoàng Lan

Thực trạng hiệu quả quảng bá, tư vấn tuyển sinh đại học chính quy của Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

31. Đinh Khánh Thu; Vũ Bá Mỹ; Lưu Thị Như Quỳnh

Giải pháp xây dựng môi trường văn hóa tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

36. Phạm Đức Viễn; Nguyễn Xuân Thuyết

Thực trạng các yếu tố bảo đảm thực hiện chương trình đào tạo cử nhân ngành giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

41. Nguyễn Văn Long

Giải pháp tập luyện ngoại khóa các môn học thực hành Điền kinh cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

44. Ngô Mạnh Cường

Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

49. Lê Đức Long

Xây dựng chương trình dạy bơi ban đầu, phòng chống đuối nước cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

54. Nguyễn Mạnh Toàn

Thực trạng dạy học môn học Quần vợt đối với sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

60. Phùng Xuân Dũng; Hà Hoài Phong

Ứng dụng trò chơi vận động nhằm phát triển thể lực cho học sinh khối 10 Trường Trung học phổ thông Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

64. Lương Thị Ánh Ngọc; Lê Ngọc Nguyên

Thực trạng thể lực chuyên môn của nam vận động viên Muay cầu lạc bộ Tây Thạnh

68. Nguyễn Ngọc Ánh

Thực trạng kỹ thuật đập bóng lao ngắn của Đội tuyển Bóng chuyền nam Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**71. Lê Thị Tuyết Thương**

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam thăm và kiểm tra công tác chuẩn bị SEA Games 31 tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

74. Trần Văn Khôi

Kế hoạch hướng dẫn toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật giai đoạn 2021-2025

77. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Văn Hiếu

Bài tập tạ tay tại nhà

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

President Ho Chi Minh and important historical events of Vietnam Sports Day

ARTICLES

34. Nguyen Thi Hong Lien

Evaluating the effectiveness of sports for human development policies on the economy and society

12. Dang Van Dung

Discrimination against people with disabilities (PWDs) at sports centers in urban cultural centers

15. Vu Quynh Nhu; Tran Ngoc Dung; Chu Vuong Thin

Current status and educational orientation of Sports Bachelor in Athletics at Bac Ninh Sports University social in order to satisfy society's demand by 2025 with a vision to 2030

21. Dang Hoai An; Nguyen Nhu Quynh

Actual situation of athletes' learning management at the Athlete Training Center of Bac Ninh Sports University

26. Nguyen Van Phuc; Phan Hoang Lan

Actual effectiveness in advertising, promoting and consulting works for regular college admissions of Bac Ninh Sports University

31. Đinh Khanh Thu; Vu Ba My; Luu Thi Nhu Quynh

Solutions to create a cultural environment at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

36. Pham Duc Vien; Nguyen Xuan Thuyet

The current situation of factors ensuring the content implementation of the PE Bachelor's training program at Tay Bac University

41. Nguyen Van Long

Choosing solutions to practice Athletics extracurricular activities for students at Danang Sports University

44. Ngo Manh Cuong

Actual situation of student's extracurricular sports activities at Information and Communication Technology University - Thai Nguyen University

49. Le Duc Long

Developing an initial swimming teaching program in order to prevent drown accident for primary students in Bac Ninh province

54. Nguyen Manh Toan

Evaluate the current situation of tennis teaching methodology for students at Hanoi University of Physical Education and Sports

60. Phung Xuan Dung; Ha Hoai Phong

Research on some physical games to develop general fitness for grade-10 students at Loc Thanh High School, Bao Lam District, Lam Dong Province

64. Luong Thi Anh Ngoc; Le Ngoc Nguyen

Current status of professional fitness of male Muay athletes of Tay Thanh club

68. Nguyen Ngoc Anh

Actual situation of short-distance ball-hitting technique of Men Volleyball Team at the Bac Ninh Sports University

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

71. Le Thi Tuyet Thuong

Deputy Prime Minister Vu Duc Dam visited and examined the preparation progress for the 31st SEA Games at Bac Ninh Sports University

74. Tran Van Khoi

The plan to instruct residents to practice sports and improve health, develop stature, physical strength, prevent and fight diseases in the 2021-2025 period

77. Pham Tuan Dung; Nguyen Van Hieu

Arm dumbbell exercises at home

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Số 2-2022
(69)

